TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2023/HSST
Ngày: 26/10/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hoà
Bà Đỗ Thị Ngoãn

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thị Chang– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2023/ HSST ngày 06 tháng 10 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2023/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H, sinh năm 2004, tại tỉnh Bình Phước.

Căn cước công dân số: 070204005524

Nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H1 và bà Phan Thị Bích T; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày XX/6/2023 cho đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 14/6/2023, Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Bom Bo và Công an xã Đường 10 tuần tra phát hiện Nguyễn Trọng H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Pelican, không biển số (xe mượn của anh Phạm Ngọc Thành) trên tuyến đường liên thôn thuộc thôn 6, xã Bom Bo đi thôn 1, xã Đường 10, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước có dấu hiệu khả nghi, nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần sau bên phải có 01 đoạn ống nhựa màu xanh, hàn kín hai đầu có chứa chất tinh thể màu trắng

nghi là ma túy đá, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật (ký hiệu là M, có chữa ký của H).

Quá trình điều tra H khai nhận: Vào ngày 11/6/2023, H điều khiển xe mô tô trên đến khu vực tượng đài chiến thắng Phước Long gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lý lịch) mua ma túy với giá 150.000 đồng mang về cất giấu để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 672/KL(MT)-KTHS ngày 21/06/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, Kết luận: Tinh thể màu trắng (kí hiệu M, có chữa ký của H) trong 01 đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1390 gam.

- Về vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều - Công an huyện Bù Đăng đã xử lý:

+ Số ma túy còn lại sau giám định đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ quá trình truy tố, xét xử.

+ 01 xe mô tô biển số: 93T3 – XX trả cho anh Phạm Ngọc Thành.

Tại Cáo trạng số 126/CT –VKS.BĐ ngày 04/10/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 12 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng.

Bị cáo Nguyễn Trọng H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau, cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 11/6/2023, Nguyễn Trọng H mua 0,139 gam ma túy, loại Methamphetamine, với giá 150.000 đồng của của một thanh niên (chưa rõ nhân thân, lý lịch) tại khu vực tượng đài chiến thắng Phước Long thuộc phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 20 ngày 14/6/2023, H mang ma túy đi đến đoạn đường thuộc thôn 6, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để sử dung thì bị Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Bom Bo và Công an xã Đường 10 kiểm tra bắt quả tang người cùng tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng H đã phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, do lối sống buông thả, dẫn đến nghiện ma túy nên mặc dù nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xét toàn bộ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo

một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Cần tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu 672/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 93T3 – XX trả cho anh Phạm Ngọc Thành là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính thì Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, do bị cáo là người nghiện ma túy không có thu nhập ổn định nên miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Đối với anh Phạm Ngọc Thành cho H mượn xe mô tô nhưng không biết H sử dụng để đi mua ma túy, không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người thanh niên bán ma túy cho H, không xác định được nhân thân, lý lịch; không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiển sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo bị cáo Nguyễn Trọng H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 01 năm, 03 tháng tù (một năm, ba tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2023.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu 672/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 0010083 ngày 06/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh